



13/01/22

DAILY MORNING

Chỉ số giá tiêu dùng
Hoa Kỳ chạm mức kỷ lục

	13/1	% Sáng 13/1	12/1	% Ngày 12/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,492.31	-0.76%	-2.18%	1.66%
S&P 500			4,713.07	0.92%	-1.68%	0.98%
S&P500 Futures	4,708.50	0.07%	4,705.00	0.92%	0.34%	0.11%
Shanghai			3,567.44	-0.73%	-1.79%	-2.88%
Euro Stoxx			4,281.54	0.99%	-1.97%	1.96%

Tin vĩ mô	PTKT
- Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu, WB nhận định kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng 4,1% trong năm nay, so với mức tăng 5,5% trong năm ngoái, nhưng cảnh báo những tác động do sự xuất hiện của biến thể Omicron có thể khiến tốc độ tăng trưởng giảm mạnh xuống đến 3,4%. - Chỉ số giá tiêu dùng của Hoa Kỳ năm 2021 đã tăng 7%, mức tăng lớn nhất trong 12 tháng kể từ tháng 6 năm 1982, theo dữ liệu của Bộ Lao động công bố. Lạm phát đã tăng vọt trong quá trình phục hồi sau đại dịch khi người Mỹ tăng chi tiêu vào các mặt hàng như ô tô, đồ nội thất và thiết bị gia dụng.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



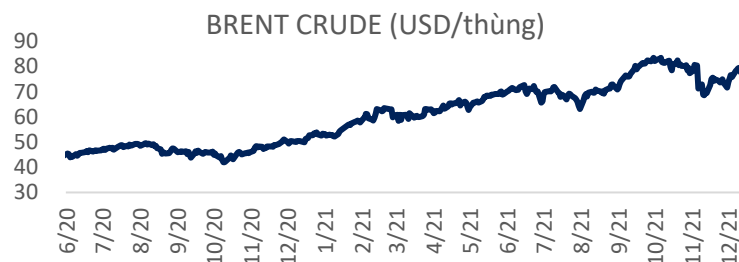
Nguồn: Bloomberg, BSC



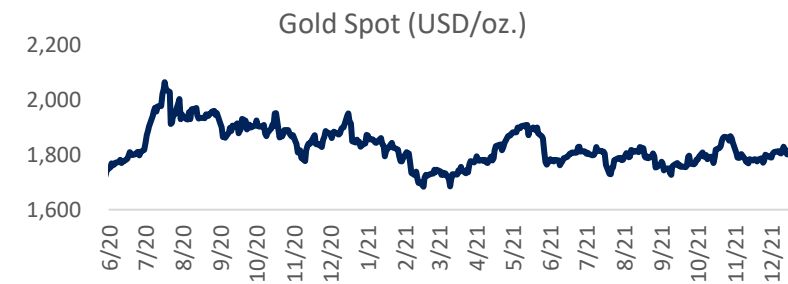
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	13/1	% Sáng 13/1	12/1	% 12/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	81.40	0.22%	81.22	3.82%	4.56%	13.88%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	83.72	3.52%	80.87	-1.08%	4.65%	11.76%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	234.78	-0.41%	235.74	3.60%	2.43%	10.38%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,821.24	-0.02%	1821.60	1.11%	0.60%	1.93%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.76	-0.11%	22.78	1.40%	-0.21%	1.89%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,386.50	0.13%	1384.75	0.00%	-0.23%	8.98%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	770.25	1.08%	762.00	0.00%	0.03%	-0.84%		AFX
MILK	USD/cwt.			21.83	-1.67%	-2.33%	9.37%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	241.60	0.88%	239.50	-0.79%	0.83%	1.51%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			18.11	1.57%	-3.41%	-8.02%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			237.05	0.92%	2.29%	-1.31%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9719.50	1.63%	-0.50%	1.30%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,587.00	1.33%	4527.00	0.62%	3.73%	6.50%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2970.00	1.31%	4.61%	12.99%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	725.00	1.33%	715.50	1.63%	5.30%	13.90%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			153.35	-2.08%	-0.03%	1.02%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USD = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC



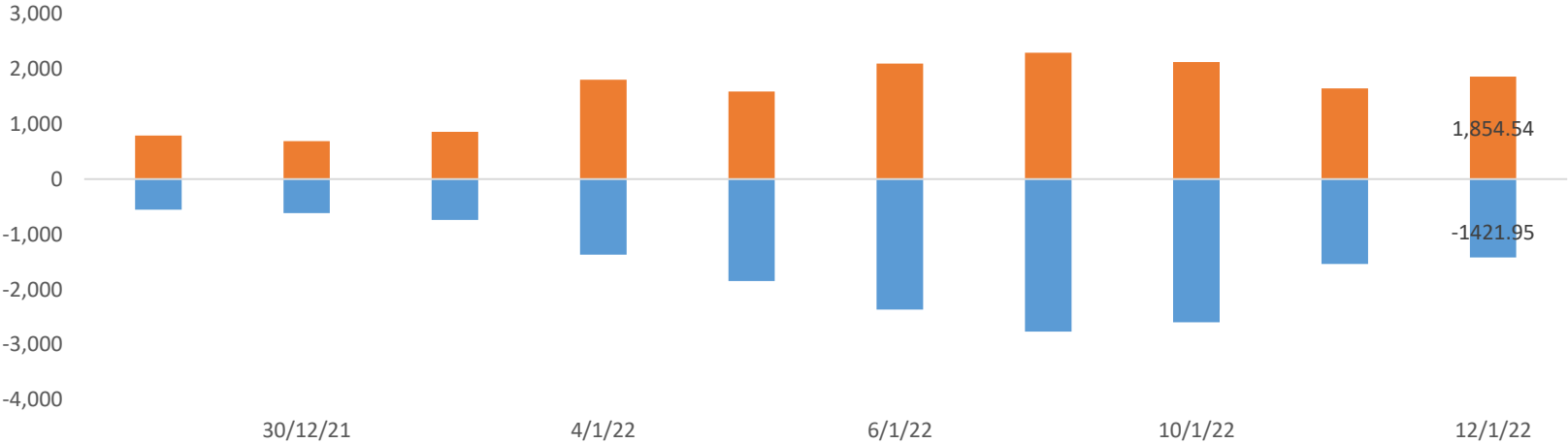
Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	584.5	21.1	-	-0.2%	0.0	0.0	0.0	0.0	-12.3
FTSE	395.8	46.8	0.0	0.6%	1.8	3.5	-1.5	-9.4	ETF FTSE tăng quy mô, ETF E1 và Diamond
iShare	517.1	0.0	-	0.0%	0.0	0.0	0.0	3.5	giảm quy mô, các ETF còn lại có trạng thái
E1VFN30	476.7	1.1	(0.9)	-2.2%	-1.0	-4.3	7.3	6.7	cân bằng và giữ nguyên quy mô
FUEVFN30	595.2	1.2	(0.1)	0.3%	-0.1	-2.7	-4.4	19.6	Khối ngoại mua ròng ở hầu hết các thị
FUBON FTSE	471.1	0.6	4.5	-1.0%	2.9	-2.6	-3.8	-49.3	trường: Taiwan, Thailand, Malaysia, India...
FUESSVFL	155.9	1.0	(0.0)	0.4%	0.0	1.3	10.2	25.8	và bán tại các thị trường Korea
FUESSVN30	4.8	0.8	(0.0)	1.0%	0.0	0.0	0.0	-0.1	
FUEMAVN30	29.9	0.8	0.0	0.1%	0.0	0.0	0.0	-2.7	
VN100	6.8	0.9	(0.0)	-0.9%	0.0	0.0	0.7	0.7	
KIM	180.2	19.4	-	0.2%	0.0	0.0	0.0	-9.8	
PREMIA	31.6	13.4	-	-0.3%	0.0	0.5	0.5	1.1	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	5.35	-15.32	-39.28
ASEAN4*	57.20	204.09	128.14
Ấn Độ	-19.61	-19.61	391.84
Đài Loan	-55.52	-190.67	602.74
Hàn Quốc	286.29	118.31	1013.10
Nhật Bản		1,081.86	-12150.40
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-2.15
Thái Lan	-11.55
Singapores	-2.15
Phillippines	-8.46
Malaysia	-4.20



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tích lũy quanh ngưỡng 1500 điểm

Tin vĩ mô

- Bộ Công Thương đang khẩn trương hoàn thiện quy hoạch điện VIII cho phù hợp với cam kết của Việt Nam đã đưa ra tại Hội nghị COP26. Theo đó, dự kiến sản lượng điện sản xuất và mua của toàn hệ thống điện năm nay là khoảng 275,5 tỷ kWh, tăng hơn 7,8% so với 2021. Sẽ có khoảng 35,6 tỷ KWh từ nguồn năng lượng tái tạo, chiếm hơn 13% tổng nhu cầu điện của cả hệ thống năm nay.
- Theo Tổng cục Thống kê, trong 5 thành phố trực thuộc TW, Hải Phòng là địa phương có tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2021 dẫn đầu cả nước, đạt 12,38%. TPHCM giảm 6,78%, thấp nhất cả nước.
- Dự toán thu ngân sách được Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính giao cho ngành thuế năm 2022 là 1.176,7 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 3,8% so với dự toán năm 2021. Trong đó, thu từ dầu thô là 28.200 tỷ đồng và thu nội địa là 1.146,7 nghìn tỷ đồng.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

PVS

28.5

TCT DV Kỹ thuật
Dầu khí Việt Nam

Xu hướng hiện tại Kháng cự 29-30

Tăng giá

Hỗ trợ 27.9

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 35.5

Upside 24%

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 3,980 tỷ đồng giảm so với cùng kỳ năm trước là 5,966 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 67 tỷ đồng giảm 19 tỷ so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên KQKD của Công ty dự kiến sẽ được cải thiện trong thời gian tới

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

ROA: 2.32% cao hơn so với ROA của ngành là 1.29% (gấp 1.8 lần)
ROE: 4.58% cao hơn so với ROE của ngành là 2.36% (gấp 1.94 lần)
Biên lợi nhuận ròng: 6,04% cao hơn của ngành 1,54 lần
Biên lợi nhuận gộp: 5,13% thấp hơn của ngành là 6,15%

CTS

44.9

CTCP Chứng khoán
Ngân hàng Công
thương Việt Nam

Xu hướng hiện tại Kháng cự 46-49

Tăng giá

Hỗ trợ 38-40

MACD ↓

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 52

Upside 16%

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 30 tỷ đồng tăng 73% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 30 tỷ đồng tăng 81% so với cùng kỳ năm trước.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

ROA: 20.17% cao hơn ROA thị trường là 15.5%
ROE: 7.0% cao hơn so với ROA thị trường là 2.96%
Biên lợi nhuận gộp đạt 41.27% thấp hơn so với biên của ngành là 41.70%

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER

- GAB: Ngày 14/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 17/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 8%, tương đương GAB sẽ phát hành thêm hơn 1,1 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- CRE: Dự kiến phát hành thêm hơn 262 triệu cổ phiếu, trong đó gần 60,5 triệu cổ phiếu thưởng tỷ lệ 30% và gần 201,6 triệu cổ phiếu chào bán 1:1 cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Nếu đạt kỳ vọng, vốn điều lệ của Cen Land sẽ tăng từ 2.016 tỷ đồng lên hơn 4.637 tỷ đồng, tức gấp hơn 2 lần.
- HPG: Tháng 12/2021 đạt sản lượng bán hàng các sản phẩm thép đạt 799.000 tấn, tăng 14% so với cùng kỳ. Trong đó, thép xây dựng thành phẩm là 353.000 tấn, tăng 10%.
- TCH: Thông báo, ngày 14/1 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 25:2 (cổ đông sở hữu 25 cổ phiếu được nhận 2 cổ phiếu mới), tương đương TCH sẽ phát hành thêm hơn 49,49 triệu cổ phiếu trong đợt này.
- PGI: Đã thông qua việc triển khai phương án phát hành hơn 22,17 triệu cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 100:25. Thời gian thực hiện trong quý I/2022.
- DL1: Alpha Seven dự kiến phát hành hơn 5,05 triệu cổ phiếu phổ thông trả cổ tức theo tỷ lệ 100:5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 5 cổ phiếu mới). Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 50,5 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2020 trên báo cáo tài chính riêng lẻ đã được kiểm toán năm 2020 của Tập đoàn.
- ABT: Ngày 19/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 20/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/1/2022.
- SAF: Ngày 14/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 17/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/1/2022.
- GKM: Dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 kế hoạch đầu tư Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Bắc Bãi Thơm – Phú Quốc, với tổng giá trị đầu tư trong năm 2022 là trên 800 tỷ đồng, trong tổng mức đầu tư Dự án là 16.250 tỷ đồng. Ngoài ra, GKM có kế hoạch phát hành hơn 83,34 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong quý II/2022.
- VPG: Đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Trong đó, mục tiêu doanh thu 8.275 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 203 tỷ đồng, lần lượt gấp gần 3 lần và tăng 35% so với kế hoạch năm trước.
- DCM: Công bố ước tính kết quả kinh doanh năm 2021 với sản lượng sản xuất ước đạt gần 899.000 tấn ure, vượt 3% so với kế hoạch điều chỉnh. Sản lượng tiêu thụ gần 1.018.000 tấn, đạt 99% chỉ tiêu năm.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
17 Tông Đản, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

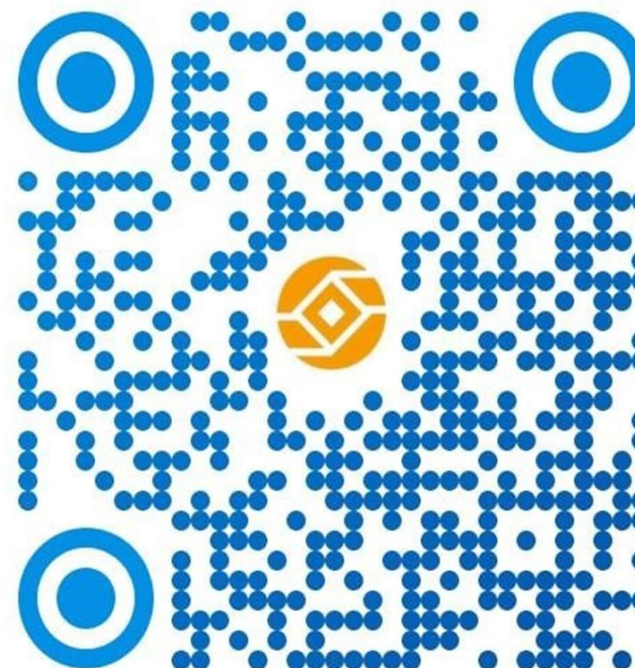
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)